

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;
Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;
Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quyết định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai (sau đây viết là Ban Quản lý).
- Quyết định này được áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Quản lý thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 67, khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 68 và Điều 69 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Điều 10, Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

- Lãnh đạo Ban Quản lý

Lãnh đạo Ban Quản lý gồm:

- a) 01 (một) Trưởng ban;
- b) Không quá 03 (ba) Phó Trưởng ban.

2. Bộ máy giúp việc

- a) Văn phòng Ban Quản lý;
- b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm: Phòng Quản lý đầu tư và Doanh nghiệp; Phòng Quy hoạch, Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường.

3. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Gia Lai.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng năm 2023.

2. Các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, gồm:

- a) Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2016 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai;

- b) Điều 1 Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2017 về việc bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn quản lý cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai và bổ nhiệm Trưởng, phó ban kiêm nhiệm để thực hiện nhiệm vụ.

3. Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ban Quản lý và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý theo quy định pháp luật.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ Pháp chế- Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Hải Long